

Số: /2022/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng,  
duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu  
về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 163/TTr-SXD ngày 12 tháng 12 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2023.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + LĐVP, TH, TKCT, KGVX, KTTH, KTN;
  - + Trung tâm thông tin;
  - + Lưu: VT, XD<sup>Tuấn</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Thế Tuấn**

**QUY CHẾ****Phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin,  
dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

*(Kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND  
ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang )*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định trách nhiệm, nội dung phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Những nội dung phối hợp không được quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Quy chế này áp dụng đối với Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Thông tin và Truyền thông; Cục Thuế tỉnh; Cục Thống kê tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ đầu tư dự án bất động sản; Sàn giao dịch bất động sản và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản địa bàn tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1. Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo quy định pháp luật và Quy chế này.

2. Đảm bảo sự chủ động thực hiện nhiệm vụ; sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, thống nhất, không chồng chéo của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

## **Chương II** **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 3. Yêu cầu về thông tin, dữ liệu**

1. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải được số hóa, lưu trữ và bảo quản theo quy định của pháp luật về lưu trữ và các quy định chuyên ngành để đảm bảo an toàn, thuận tiện trong việc quản lý, khai thác, sử dụng thông tin.

2. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được thu thập, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, công khai, minh bạch và dễ tiếp cận.

### **Điều 4. Nội dung, thời hạn cung cấp thông tin, dữ liệu**

1. Nội dung cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 11, Điều 12, Điều 13 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

2. Thời hạn cung cấp thông tin, dữ liệu:

Thời hạn cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

### **Điều 5. Khai thác và sử dụng hệ thống thông tin, dữ liệu**

Việc khai thác và sử dụng hệ thống thông tin, dữ liệu nhà ở và thị trường bất động sản thực hiện theo Điều 24 Chương IV Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

### **Điều 6. Trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức**

1. Trách nhiệm chung

a) Phân công đơn vị, cử cán bộ làm đầu mối chia sẻ, cung cấp thông tin quy định tại Quy chế này;

b) Chỉ đạo, đôn đốc công tác cung cấp thông tin, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này;

c) Cung cấp dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu; đối với các thông tin, dữ liệu được cập nhật từ cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành đó có trách nhiệm đảm bảo về tính chính xác của thông tin, dữ liệu;

d) Thông báo kịp thời về những sai sót của thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp.

2. Trách nhiệm cụ thể

a) Sở Xây dựng:

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 28 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Tiếp nhận, tổng hợp, rà soát các thông tin dữ liệu được quy định tại khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 9, khoản 10 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Xử lý thông tin, dữ liệu trước khi được tích hợp và lưu trữ vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; kiểm tra, rà soát các báo cáo của cơ quan, tổ chức trước khi gửi báo cáo về Bộ Xây dựng. Trường hợp các cơ quan, tổ chức có văn bản đề nghị chỉnh sửa thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp, Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, rà soát, chỉnh sửa, cập nhật, bổ sung nhằm đảm bảo tính phù hợp, đầy đủ, chính xác của thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Cung cấp chứng chỉ môi giới bất động sản đã cấp trong kỳ theo Biểu mẫu số 4 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Cung cấp thông tin chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở và kết quả thực hiện phát triển nhà ở; các trường hợp phát triển nhà ở theo Biểu mẫu số 5 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương, gửi báo cáo về Bộ Xây dựng theo quy định.

Hàng năm tổ chức lập kế hoạch, dự toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để thực hiện công tác điều tra, thu thập thông tin, dữ liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; quản lý, vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Biểu mẫu số 6 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản theo Biểu mẫu số 7 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

d) Sở Tài chính:

Hàng năm tổ chức thẩm định dự toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để phục vụ công tác điều tra, thu thập thông tin, dữ liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; quản lý, vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

đ) Sở Thông tin và Truyền thông:

Phối hợp với Sở Xây dựng trong quá trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và hệ thống phần mềm phục vụ quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

e) Cục thuế tỉnh:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo Biểu mẫu số 8 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

g) Cục Thống kê tỉnh:

Kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu số về kết quả tổng điều tra dân số và nhà ở, kết quả điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ. Gửi Sở Xây dựng trong vòng 15 ngày kể từ ngày có kết quả điều tra.

h) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn theo Biểu mẫu số 9 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP. Đôn đốc các chủ đầu tư dự án bất động sản đang triển khai trên địa bàn quản lý thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

i) Chủ đầu tư (không phân biệt nguồn vốn) dự án bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản sau:

Cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản và sản phẩm bất động sản đủ điều kiện giao dịch trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP. Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án thì chủ đầu tư nhận chuyển nhượng thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu theo Biểu mẫu số 11 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Kê khai, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình giao dịch bất động sản của dự án trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 12 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

k) Sàn giao dịch bất động sản:

Cung cấp thông tin, dữ liệu theo Biểu mẫu số 13 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 7. Chế độ thông tin, báo cáo**

1. Các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này, định kỳ gửi báo cáo năm (trước ngày 20/12) kết quả thực hiện Quy chế về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Quy chế này hằng năm (trước 31/12).

##### **Điều 8. Điều khoản thi hành**

Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan phản ánh đến Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.